

Ngày 31/12/2024	2,430 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.3%	-14.7%	-21.4%

2024	
ROE	0.1%
	+/- YoY ▲ 0.9%

Q4/24		
DT thuần	169	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 7.00 ▲ 4.4%	YoY ▲ 39.0 ▲ 30.1%

2024	
DT thuần	627
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 152 ▲ 32.1%

Q4/24		
LN gộp	35.2	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.50 ▲ 4.4%	YoY ▲ 10.5 ▲ 42.4%

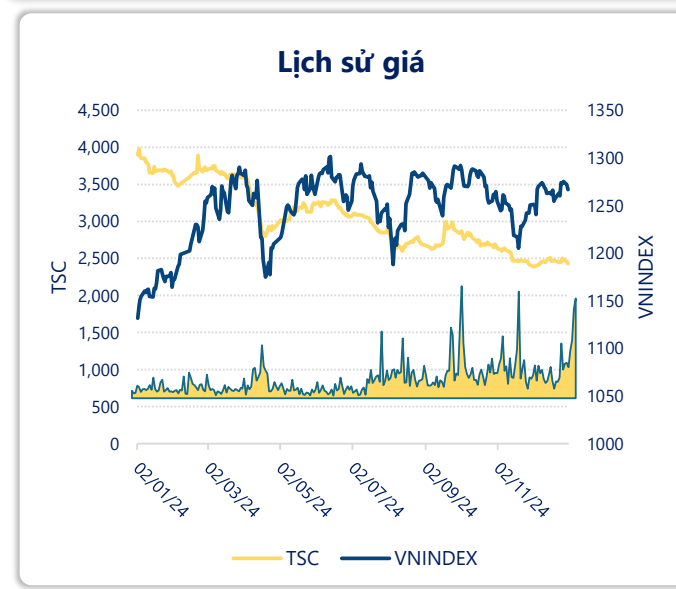
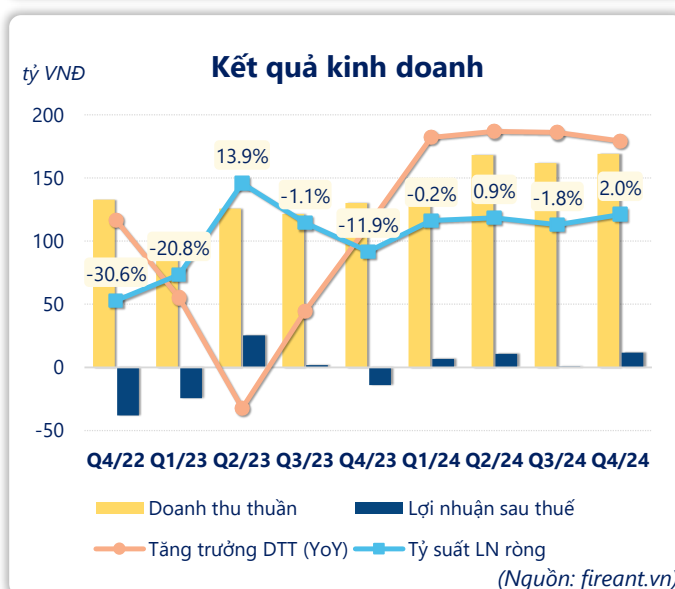
2024	
LN gộp	142
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 51.4 ▲ 56.3%

Q4/24		
LN thuần	15.1	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 10.4 ▲ 223%	YoY ▲ 23.8 ▲ 274%

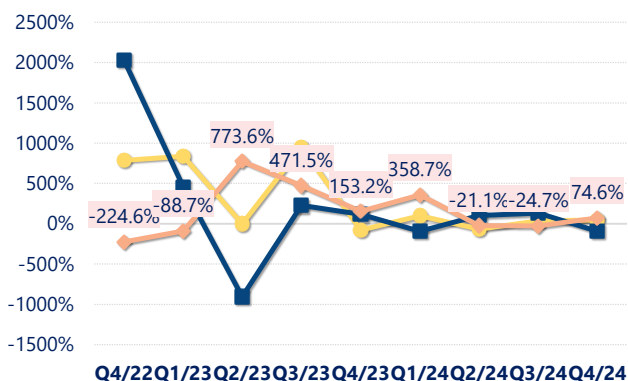
2024	
LN thuần	46.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 40.1 ▲ 588%

Q4/24		
LN sau thuế	11.8	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 11.1 ▲ 1657%	YoY ▲ 25.9 ▲ 183%

2024	
LN sau thuế	30.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 41.2 ▲ 368%

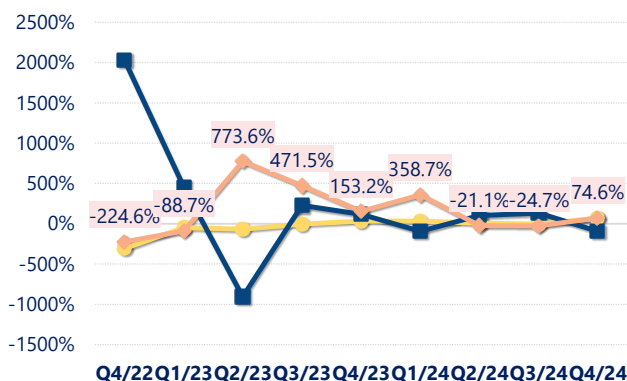


Tăng trưởng lợi nhuận



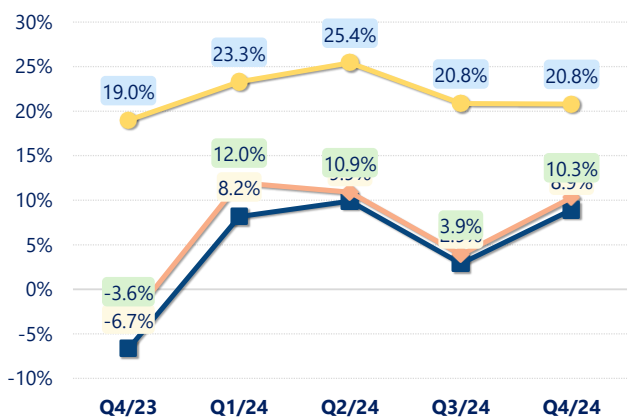
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



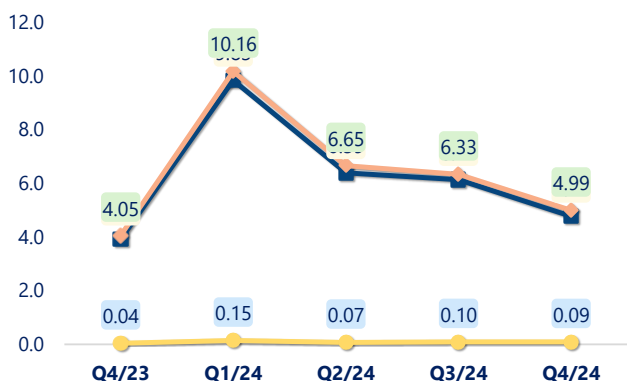
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



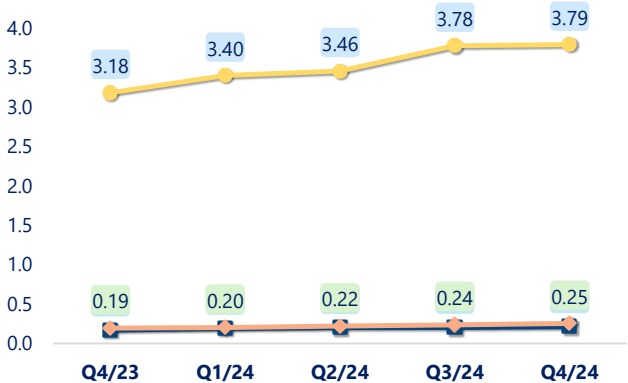
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



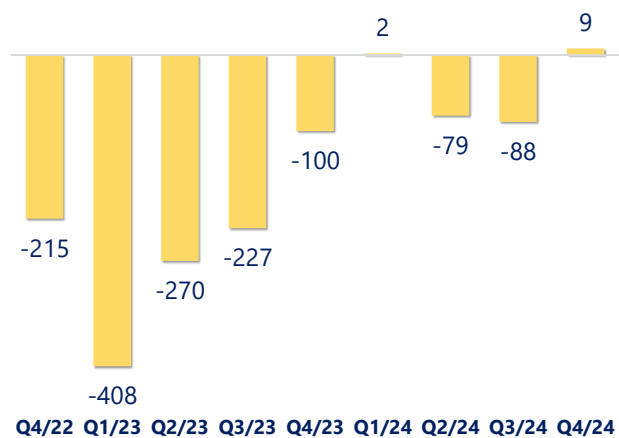
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	169	130	30.1%	627	475	32.1%
Giá vốn hàng bán	134	105	27.6%	486	384	26.4%
Lợi nhuận gộp	35.2	24.7	42.4%	142	90.6	56.3%
Doanh thu HĐTC	22.6	16.9	33.5%	73.2	76.1	-3.8%
Chi phí TC	3.88	5.52	-29.7%	11.1	13.0	-14.4%
Chi phí lãi vay	1.51	5.10	-70.3%	7.61	11.8	-35.5%
LN trong công ty LKLD	-1.11	-3.51	68.2%	-9.05	-12.6	28.2%
Chi phí bán hàng	11.9	10.8	10.6%	43.5	40.8	6.6%
Chi phí QLDN	25.7	30.5	-15.7%	104	93.5	11.5%
LN thuần từ HĐKD	15.1	-8.69	274%	46.9	6.82	588%
Lợi nhuận khác	0.85	-1.09	178%	2.91	0.57	412%
LN trước thuế	15.9	-9.78	263%	49.8	7.39	574%
Lợi nhuận sau thuế	11.8	-14.1	183%	30.0	-11.2	368%
LNST của CĐ cty mẹ	3.46	-15.5	122%	1.75	-19.6	109%

(Nguồn: fireant.vn)

